**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM HUYỆN CẦN GIỜ Độc lập – Tự do – Hạnh phúc THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 32/2021/QĐST-HNGĐ *Cần Giờ, ngày 12 tháng 3 năm 2021*

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 3x/2xxx/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2xxx, giữa:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thanh H, sinh năm: 1974

Địa chỉ: ấp H, xã L, H. G, TP. H.

- Bị đơn: Trần Văn M, sinh năm: 1972

Địa chỉ: ấp H, xã L, H. G, TP. H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thanh H và ông Trần Văn M, theo giấy chứng nhận kết hôn số 2x do Ủy ban nhân dân xã Long Hòa, huyện G, TP. H cấp ngày 08/3/2xxx.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 03 con chung là cháu Trần Văn H1, sinh ngày: 16/6/1990, cháu Trần Văn Huỳnh E, sinh ngày: 15/7/1992 và cháu Trần Văn H2, sinh ngày: 15/7/2009. Cháu H và cháu Huỳnh E đã trưởng thành. Sau ly hôn, bà H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu H1 cho đến khi đủ 18 tuổi; bà H không yêu cầu ông M cấp dưỡng nuôi con.

+ Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

+ Vì quyền lợi của con, khi cần thiết, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà H tự nguyện nộp toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: AG/2011/0xxxx ngày 24/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện G, Thành phố H. Bà Nguyễn Thị Thanh H được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền; ông Trần Văn M không phải nộp án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời H thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có H lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND H. Cần Giờ;
- UBND xã Long Hòa, H. Cần Giờ; - Chi cục THADS H. Cần Giờ; - Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Hồng Khanh**